TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2022/QĐST-DS

Tây Sơn, ngày 29 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Trọng L, sinh năm 1969

Bà Bùi Thị T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ 1, khối PX, thị trấn PP, huyện TS, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:* Ông Trần Trọng P, sinh năm 1961

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962

Địa chỉ: Xóm 1, thôn PA, xã TX, huyện TS, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đỗ Đình N, sinh năm 1948

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 1, khối PX, thị trấn PP, huyện TS, tỉnh Bình Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Trọng L và bà Nguyễn Thị T được sở hữu số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) giá trị của 180m^2 đất vườn tại địa chỉ xóm 1, thôn

PA, xã TX, huyện TS, tỉnh Bình Định do ông Trần Trọng P và bà Nguyễn Thị H thanh toán.

2.2. Ông Trần Trọng P và bà Nguyễn Thị H được quyền sử dụng thửa đất số 461, tờ bản đồ số 03 nay là thửa số 252 tờ bản đồ số 32 tại xóm 1, thôn PA, xã TX, huyện TS, tỉnh Bình Định có diện tích 574,4m^2 (trong đó 200m^2 đất ở và 374,4m^2 đất vườn), (Có sơ đồ kèm theo).

2.3. Ông Đỗ Đình N và bà Nguyễn Thị L được quyền sử dụng thửa đất số 462, tờ bản đồ số 03 nay là thửa số 251, 358 tờ bản đồ số 32 tại xóm 1, thôn PA, xã TX, huyện TS, tỉnh Bình Định có diện tích 435,4m^2 (trong đó 200m^2 đất ở và 235,4m^2 đất vườn), (Có sơ đồ kèm theo).

2.4. Ông Trần Trọng P và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Trọng L và bà Nguyễn Thị T số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

2.5. Ông Trần Trọng P và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đỗ Đình N và bà Nguyễn Thị L số tiền 12.400.000 đồng (mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng) giá trị của 49,6m^2 đất vườn tại địa chỉ xóm 1, thôn PA, xã TX, huyện TS, tỉnh Bình Định.

3. Ông Trần Trọng P và bà Nguyễn Thị H liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng theo diện tích đất thực tế, hiện trạng sử dụng, vị trí đất đang sử dụng.

4. Ông Đỗ Đình N liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí:

5.1. Ông Trần Trọng P và bà Nguyễn Thị H phải nộp số tiền 1.435.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5.2. Hoàn trả cho ông Trần Trọng L 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007212 ngày 31/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

6. Về chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Ông Trần Trọng L tự nguyện chịu 7.000.000 đồng đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Minh Trí